

Số: /BC-UBND

Quan Hóa, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 11/01/2019 của BCH Đảng bộ tỉnh về tích tụ, tập trung đất đai để phát triển nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Công văn số 697/SNN&PTNT-TT&BVTV ngày 07/02/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT “V/v Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 11/01/2019 của BCH Đảng bộ tỉnh về tích tụ, tập trung đất đai để phát triển nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030”;

Ngày 27/3/2024 UBND huyện Quan Hóa đã tổ chức Hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 11/01/2019 của BCH Đảng bộ tỉnh về tích tụ, tập trung đất đai để phát triển nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Ủy ban nhân dân huyện Quan Hóa tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 13-NQ/TU NGÀY 11/01/2019 CỦA BCH ĐẢNG BỘ TỈNH

I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bối cảnh thực hiện.

Chính sách tích tụ, tập trung đất đai đã được Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm, nhằm tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp, phát triển nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng khoa học công nghệ cao nhằm tạo ra khối lượng sản xuất hàng hóa nông nghiệp đạt yêu cầu về cả chất lượng lẫn số lượng. Trong đó, nhằm triển khai chính sách tích tụ, tập trung đất đai một cách hiệu quả, việc nghiên cứu và đưa ra góc nhìn bao quát về hệ thống pháp luật liên quan đến tích tụ, tập trung đất đai, từ đó bình luận các quy định pháp luật và đề xuất giải pháp khắc phục là vô cùng cấp bách. Qua đó, góp phần điều hòa lợi ích và bảo vệ quyền lợi của người có quyền sử dụng đất và các nhà đầu tư/doanh nghiệp trong đầu tư, khai thác sử dụng quyền sử dụng đất, đồng thời tìm ra các giải pháp hiệu quả trong việc thi hành chính sách tích tụ, tập trung đất đai trên thực tế.

Tích tụ đất đai và tập trung đất đai trong bối cảnh pháp luật Việt Nam. Thanh Hóa là một tỉnh có diện tích đất nông nghiệp lớn. Xác định rõ tầm quan trọng của việc tích tụ, tập trung đất đai đối với phát triển sản xuất nông nghiệp, Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XIV đã ban hành Chỉ thị số 13-CT/TU "về thực

hiện cuộc vận động đổi điền, dồn thửa trong toàn tỉnh", nhằm tích tụ, tập trung đất đai để áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao giá trị, hiệu quả sản xuất trên đơn vị diện tích. Cùng với triển khai thực hiện chủ trương đổi điền, dồn thửa; hàng năm, huyện ủy, HĐND, UBND huyện đều có định hướng đẩy mạnh tích tụ, tập trung đất đai, coi đây là nhiệm vụ, giải pháp đột phá, động lực quan trọng hàng đầu để chuyển từ sản xuất nhỏ lên sản xuất hàng hóa tập trung quy mô lớn và thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp của huyện.

2. Quá trình triển khai thực hiện.

Xác định tích tụ, tập trung đất đai là nhằm tổ chức xây dựng nền nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng sản xuất hàng hóa quy mô lớn, hiện đại, có năng suất, chất lượng, hiệu quả phát triển bền vững; có cơ cấu kinh tế và hình thức sản xuất hợp lý, gắn phát triển nông nghiệp với các ngành nghề khác, bảo vệ môi trường, sản phẩm nông nghiệp an toàn thực phẩm, nâng cao thu nhập, đảm bảo sự hài lòng của người dân. Giai đoạn 2019-2025, toàn huyện phấn đấu tích tụ, tập trung đất đai được 1.000 ha.

Để thực hiện có hiệu quả mục tiêu đề ra, UBND huyện Quan Hóa tập trung tuyên truyền nhân dân, quy hoạch và xây dựng các mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm gắn với tích tụ, tập trung đất nông nghiệp, lâm nghiệp. Chỉ đạo các phòng chuyên môn rà soát, điều chỉnh các quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch sản xuất nông nghiệp (trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp), nhằm phát huy tối đa lợi thế đất đai, điều kiện tự nhiên và lợi thế vùng, phù hợp với định hướng của xã, thị trấn. Tiếp tục vận động nông dân đổi điền, dồn thửa, tích tụ ruộng đất, chuyển nhượng, thuê, cho thuê quyền sử dụng đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất sản xuất vào doanh nghiệp. Xây dựng vùng sản xuất các loại cây trồng tập trung quy mô lớn để sản xuất hàng hóa gắn với tiêu thụ sản phẩm. Phát triển nông nghiệp an toàn, ứng dụng khoa học - công nghệ, cơ giới hóa đồng bộ vào sản xuất phù hợp với điều kiện địa hình miền núi.

3. Các văn bản đã ban hành, triển khai.

UBND huyện đã ban hành các Quyết định: số 45/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 về việc thực hiện kế hoạch hành động Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển KT-XH, đảm bảo QP-AN năm 2020; số 26/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 về việc thực hiện kế hoạch hành động Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển KT-XH, đảm bảo QP-AN năm 2021; số 45/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 về việc thực hiện kế hoạch hành động Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển KT-XH, đảm bảo QP-AN năm 2022; số 43/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 về việc thực hiện kế hoạch hành động Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển KT-XH, đảm bảo QP-AN năm 2023 và các Công văn: số 700/UBND-NNPTNT ngày 20/5/2020 của UBND huyện về việc xây dựng kế hoạch tích tụ, tập trung đất đai để phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao năm 2020; số 2118/UBND-NNPTNT ngày 16/9/2022 về việc trình tự thủ tục thực hiện tích tụ, tập trung đất đai; số 1451/UBND-NNPTNT ngày 15/6/2023 về việc đôn đốc thực hiện tích tụ, tập trung đất đai để phát triển sản

xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao và một số các công văn khác.

4. Công tác thông tin, tuyên truyền.

Để triển khai sâu, rộng Nghị quyết số 13-NQ/TU của Tỉnh ủy, Nghị quyết 15- NQ/HU của Huyện ủy, UBND huyện đã tổ chức các Hội nghị quán triệt, triển khai Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đến toàn bộ Đảng viên, cán bộ công chức người lao động để triển khai sâu rộng đến các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội vận động, đoàn viên, hội viên và nhân dân tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, xây dựng các mô hình, điển hình tiên tiến về tích tụ đất đai bằng các hình thức thuê đất, chuyển nhượng, góp vốn quyền sử dụng đất để sản xuất tập trung áp dụng thâm canh nâng cao hiệu quả kinh tế.

Thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình triển khai thực hiện việc tích tụ, tập trung đất đai ở các đơn vị trong huyện; tuyên truyền, giới thiệu các mô hình, các dự án phát triển nông nghiệp đạt hiệu quả cao nhờ việc tích tụ, tập trung đất đai.

Nhìn chung, công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức về tích tụ, tập trung đất đai để phát triển nông nghiệp quy mô lớn áp dụng công nghệ cao được tiến hành đồng bộ, rộng khắp, tạo được sự thống nhất, đồng thuận từ nhận thức đến hành động trong các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành và nhân dân trên địa bàn.

II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự đoàn kết, chịu thương chịu khó của bà con nhân dân.
- Nguồn lao động dồi dào.
- Có hệ thống các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện cụ thể chủ Tỉnh, Sở Nông nghiệp &PTNT và huyện.

2. Khó khăn:

- Diện tích đất sản xuất nông nghiệp ít, chủ yếu là đất dốc, bị chia cắt nhiều bởi các đường sông trâu phân thủy và các khe suối cạn, lại thường nằm rải rác quanh các bản, khu dân cư, xen lẫn với đất sản xuất lâm nghiệp. Ruộng nước ít, chủ yếu là ruộng bậc thang, độ chênh cao bề bặt các thửa lớn, độ rộng mặt ruộng hẹp, khó khăn cho việc xây dựng đường giao thông nội đồng, khó áp dụng máy móc cơ giới và các hệ thống sản xuất mang tính công nghệ. Các xứ đồng thường rải rác, nhỏ lẻ, manh mún, không liền vùng, gây khó khăn trong việc thực hiện dồn điền, đổi thửa, tạo cánh đồng lớn; khó khăn đối với công tác vận chuyển vật tư phục vụ sản xuất và sản phẩm thu hoạch; gây nhiều trở ngại trong tổ chức sản xuất tập trung, làm tăng chi phí lao động, hạn chế việc đầu tư xây dựng hệ thống giao thông, thủy lợi nội đồng, ảnh hưởng đến công tác chăm sóc, thu hoạch, vận chuyển. Đó là những điều kiện cần có để hình thành vùng sản xuất tập trung quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao...

- Thiếu các doanh nghiệp, HTX đầu tư vào sản xuất NLN, dẫn đến thiếu các hợp đồng liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm, gây khó khăn cho nông dân trong việc lựa chọn cây trồng để sản xuất quy mô lớn.

- Yêu cầu minh chứng về hồ sơ đất đai (giấy chứng nhận QSDĐ; chứng nhận thuê đất; Chuyển nhượng đất) cũng là một trong những vấn đề khó khăn. Do cơ bản đất sản xuất lâm nghiệp trước đây cấp chung cho nhóm hộ (Nhiều hộ chung một giấy chứng nhận) Nay các hộ muốn cho thuê hoặc chuyển nhượng phải có cán bộ địa chính đo đạc, xác định lại cho mỗi hộ, thực hiện quy trình thu hồi, cấp lại giấy chứng nhận khá phức tạp, gây tâm lý ngại chuyển đổi trong nông dân; mặt khác có cho thuê hoặc chuyển nhượng cũng rất khó tập trung liền vùng, liền thửa, do nhu cầu chuyển nhượng, cho thuê không đồng bộ giữa các hộ dân cùng chung giấy chứng nhận trước đây.

- Các yêu cầu về thủ tục, hồ sơ để được thụ hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định của Nghị quyết số 192/2019/NQ-HĐND ngày 16/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh, đối với điều kiện của các hộ dân Miền núi như Quan Hoá là rất khó thực hiện. Cụ thể như:

+ Văn bản chứng minh diện tích khu đất thực hiện dự án đảm bảo liền vùng, tập trung theo quy định (kèm theo bản đồ trích đo địa chính/trích lục khu đất có xác nhận của UBND các xã, thị trấn hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền).

+ Bản sao các hợp đồng chuyển giao công nghệ hoặc hợp đồng hỗ trợ ứng dụng công nghệ cao hoặc tài liệu chứng minh khả năng tự ứng dụng công nghệ của chủ dự án; hóa đơn, chứng từ chứng minh vốn đầu tư ban đầu của dự án đảm bảo theo quy định.

+ Quy trình sản xuất được sử dụng trong dự án.

+ Hợp đồng, chứng nhận chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn theo quy định.

+ Hợp đồng liên kết sản xuất bao tiêu sản phẩm ...

- Phần lớn là đồng bào dân tộc thiểu số, dân cư phân tán, nhận thức, tư duy sản xuất chưa đầy đủ, phần đông các hộ sản xuất nông nghiệp dân vẫn giữ thói quen canh tác cũ, tập quán tiện canh, tiện cư, ruộng đồng gần nhà nên vẫn có tư tưởng bảo thủ, không muốn đổi ruộng, không muốn nhận những vùng sản xuất không thuận lợi.

- Cơ sở hạ tầng, khoa học kỹ thuật cần thiết cho sản xuất quy mô lớn chưa đáp ứng đủ, nguồn nhân lực lao động trong nông nghiệp có trình độ không đồng đều, khó tiếp cận KH-KT hiện đại, chính sách khuyến khích, hỗ trợ dòn dôi, tích tụ đất đai phát triển nông nghiệp chưa phù hợp với địa bàn miền núi, chưa tạo động lực thu hút người dân tham gia..

III. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu theo Nghị quyết, giai đoạn 2019-2023.

Toàn huyện thực hiện tích tụ tập trung đất đai là 720,9 ha, trong đó lâm nghiệp 695,1 ha, trồng trọt 25,8 ha, trong đó:

- Năm 2019: Huyện Quan Hóa chưa có diện tích tích tụ, tập trung đất đai.
- **Năm 2020:** Tổng diện tích Kế hoạch tỉnh giao 505 ha, kết quả thực hiện năm 2020 là 59ha, đạt 11,68 % so với kế hoạch huyện; *Trong đó lâm nghiệp 59ha.*
- **Năm 2021:** Tổng diện tích Kế hoạch tỉnh giao 180 ha, kết quả thực hiện năm 2021 là 185 ha, đạt 103 % so với kế hoạch tỉnh, *trong đó: trồng trọt là 22,4 ha, lâm nghiệp 162,6 ha.*
- **Năm 2022:** Tổng diện tích Kế hoạch tỉnh giao 220 ha, kết quả thực hiện năm 2022 là 220,4 ha, đạt 100,2 % so với KH tỉnh; *trong đó trồng trọt 3,4 ha, lâm nghiệp 217 ha.*
- **Năm 2023:** Tổng diện tích Kế hoạch tỉnh giao 255 ha, kết quả thực hiện năm 2023 là 256,5 ha, đạt 100,6 % so với kế hoạch tỉnh, *trong đó lâm nghiệp 256,5 ha.*

(Có các phụ lục 01;02;03;04 kèm theo)

2. Về thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu.

2.1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền, vận động về thực hiện tích tụ, tập trung đất đai để phát triển nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao.

Cấp ủy đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc tích tụ, tập trung đất đai, từ đó nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và tạo sự đồng thuận, tự giác, tự nguyện của người dân trong quá trình triển khai thực hiện. Xây dựng, nhân rộng các mô hình tích tụ, tập trung đất đai có hiệu quả trên địa bàn huyện; giúp người dân hiểu rõ lợi ích các hình thức tập trung ruộng đất để thu hút đầu tư, nâng cao thu nhập nhưng không mất quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

2.2. Đẩy mạnh thực hiện các hình thức tích tụ, tập trung đất đai; xây dựng mô hình tích tụ, tập trung đất đai.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị và huy động doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ dân đẩy mạnh thực hiện các hình thức tích tụ, tập trung đất đai bảo đảm đúng quy định của pháp luật và điều kiện thực tế ở các đơn vị bao gồm các hình thức chủ yếu sau đây:

- **Đổi điền, dôn thửa:** Các xã, thị trấn tiếp tục đổi điền, dôn thửa, giảm mạnh số thửa ruộng/hộ nông dân, nhất là trên những cánh đồng chuyên canh, cùng cơ cấu cây trồng để thuận lợi cho việc đầu tư phát triển sản xuất, áp dụng khoa học kỹ thuật, sản xuất theo hướng công nghệ cao.

- **Thuê đất:** Khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thuê lại đất do các cơ quan nhà nước quản lý như đất nông lâm trường, đất UBND xã với diện tích đủ lớn để đầu tư sản xuất. Đối với đất sản xuất đã giao quyền sử dụng cho các hộ dân, khuyến khích tạo điều kiện để các doanh nghiệp,

HTX, tổ hợp tác tự thoả thuận, thuê lại đất của các hộ không còn nhu cầu, không có khả năng sản xuất để đầu tư sản xuất tập trung quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao; tiến hành thu hồi đất sản xuất nông nghiệp đối với các hộ dân được giao quyền sử dụng đất nhưng không tổ chức sản xuất, bỏ hoang để giao cho các tổ chức, cá nhân tổ chức sản xuất theo đúng quy định của pháp luật.

- Chuyển nhượng quyền sử dụng đất: Khuyến khích hộ gia đình, cá nhân được nhà nước giao đất nhưng không còn nhu cầu sản xuất chuyển nhượng lại quyền sử dụng đất cho doanh nghiệp, cá nhân khác để đầu tư sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp; tổ chức sản xuất kinh doanh, đầu tư nâng cấp hạ tầng, cải thiện chất lượng đất đai trên diện tích đất được chuyển nhượng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất để hình thành vùng sản xuất quy mô lớn: Khuyến khích hộ dân có quyền sử dụng đất tham gia góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất với doanh nghiệp, HTX, tổ hợp tác để tổ chức sản xuất hàng hoá quy mô lớn, công nghệ cao, các hộ dân tham gia góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất theo thoả thuận giữa hai bên, nhưng phải báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền trước khi triển khai thực hiện.

2.3. Đẩy mạnh thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và các hộ dân để tổ chức sản xuất quy mô lớn, công nghệ cao.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách về khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn, chính sách phát triển chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản. Kết hợp huy động nguồn vốn đầu tư của nhà nước với nguồn lực của doanh nghiệp, HTX, nhân dân để thực hiện nâng cấp cải tạo hệ thống hạ tầng phục vụ sản xuất.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận đất đai thông qua các hình thức thuê đất, nhận chuyển nhượng và góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất của các hộ dân để đầu tư sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hoá quy mô lớn.

- Đổi mới hình thức tổ chức sản xuất, quan hệ sản xuất trong nông nghiệp, trước mắt là giải quyết những bất cập trong sản xuất nông hộ, trong mối quan hệ giữa hợp tác xã, doanh nghiệp và nông dân. Khuyến khích tạo điều kiện cho doanh nghiệp liên kết với HTX và hộ dân để tổ chức sản xuất hàng hoá quy mô lớn.

2.4. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động, giải quyết việc làm cho lao động ở khu vực nông thôn.

- Giảm tỷ trọng lao động trong lĩnh vực nông nghiệp, tăng tỷ trọng lao động trong các lĩnh vực công nghiệp, tiêu thụ công nghiệp, dịch vụ. Thu hút dự án công nghiệp sử dụng nhiều lao động vào khu vực nông thôn; phát triển cụm công nghiệp, làng nghề; đề xuất chính sách hỗ trợ tiêu thụ công nghiệp và ngành nghề nông thôn phát triển, tạo việc làm cho lao động nông nghiệp.

- Tăng cường đào tạo nghề cho lao động ở khu vực nông thôn nhất là lao động trong lĩnh vực nông nghiệp để chuyển đổi nghề, lồng ghép các nội dung đào

tạo nghề, dạy nghề trong thực hiện các chương trình, dự án thuộc các chương trình MTQG trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chương trình đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài, đặc biệt là khu vực nông thôn.

5. Rà soát, đề nghị điều chỉnh sửa đổi cơ chế chính sách phù hợp để khuyến khích, thu hút doanh nghiệp tích tụ tập trung đất đai sản xuất nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn huyện.

UBND huyện tiếp tục rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách trong lĩnh vực nông nghiệp của Trung ương, của tỉnh và của huyện đã ban hành liên quan đến tích tụ, tập trung đất đai, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn để có biện pháp khắc phục những hạn chế, vướng mắc; đồng thời nghiên cứu xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ mới, có hiệu lực, hiệu quả cao bảo đảm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đề ra.

IV. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Những tồn tại, hạn chế

Qua kết quả triển khai và thực trạng tại địa phương cho thấy, các thửa đất canh tác nông nghiệp thường manh mún, nhỏ lẻ, kết hợp với địa hình dốc cao, hạ tầng chưa được đầu tư hoàn thiện, đặc biệt là đường giao thông nội đồng, đường sản xuất lâm nghiệp, dẫn đến khó khăn trong việc áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất.

Việc triển khai tích tụ, tập trung đất quy mô lớn gặp rất nhiều khó khăn, khó thực hiện.

2. Nguyên nhân

Nguyên nhân những hạn chế, yếu kém nêu trên là do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan khác nhau:

- Diện tích đất sản xuất nông nghiệp đã được đo đạc chính quy năm 2009 (trừ đất sản xuất lâm nghiệp) và được giao theo định mức quy định cho các hộ gia đình trực tiếp sản xuất nông nghiệp, nhưng do diện tích chưa đáp ứng nhu cầu sử dụng, nên không có diện tích đất bị bỏ hoang, hoặc không tuân thủ thời gian đưa đất vào sản xuất theo mục đích theo quy định của luật đất đai, vì vậy không có diện tích để giao cho các tổ chức, cá nhân tổ chức sản xuất tập trung quy mô lớn theo quy định của pháp luật.

- Đặc điểm địa hình phức tạp, đất có độ dốc lớn, quy mô nhỏ lẻ, khó khăn trong tích tụ đất đai, áp dụng khoa học kỹ thuật.

- Diện tích đất sản xuất nông nghiệp thường xen canh, xen cư, nằm rải rác, không tập trung, chủ yếu là ruộng khe dốc, bị chia cắt thành nhiều ô thửa nhỏ, ruộng đất không đồng nhất... đã gây nhiều trở ngại trong tổ chức sản xuất tập trung, làm tăng chi phí lao động, hạn chế trong việc đầu tư xây dựng hệ thống

giao thông, thủy lợi nội đồng, ảnh hưởng đến đi lại, chăm sóc, thu hoạch, chuyên chở phục vụ sản xuất - những điều kiện cần có để hình thành vùng sản xuất tập trung...

- Nhận thức của người dân về công tác tích tụ đất đai, ứng dụng khoa học kỹ thuật còn hạn chế. Phần lớn là đồng bào dân tộc thiểu số, dân cư phân tán, nhận thức, tư duy sản xuất chưa đầy đủ, phần đông các hộ sản xuất nông nghiệp dân vẫn giữ thói quen canh tác cũ, tập quán tiện canh, tiện cư, ruộng đồng gần nhà nên vẫn có tư tưởng bảo thủ, không muốn đổi ruộng, không muốn nhận những vùng sản xuất không thuận lợi.

- Cơ sở hạ tầng, khoa học kỹ thuật cần thiết cho sản xuất quy mô lớn chưa đáp ứng đủ, nguồn nhân lực lao động trong nông nghiệp có trình độ không đồng đều, khó tiếp cận KH-KT hiện đại, chính sách khuyến khích, hỗ trợ dồn đổi, tích tụ đất đai phát triển nông nghiệp chưa phù hợp với địa bàn miền núi, chưa tạo động lực thu hút người dân tham gia...

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá chung

Quá trình tích tụ, tập trung đất đai đang diễn ra với quy mô nhỏ: Sử dụng đất nông nghiệp manh mún theo quy mô hộ tiểu nông sản xuất tự cấp, tự túc chiếm ưu thế làm cho việc sử dụng đất kém bền vững và ít hiệu quả. Do tính chất đặc thù khu vực miền núi, diện tích đất nông nghiệp thì ít, địa hình không bằng phẳng bị chia cắt nhiều nên việc áp dụng dồn điền, đổi thửa trong sản xuất đất nông nghiệp ở khu vực tỉnh Thanh Hóa nói chung và đặc biệt là huyện Quan Hóa nói riêng rất khó thực hiện, chủ yếu là thực hiện ở quy mô nhỏ áp dụng với diện tích đất nông nghiệp ở các khu vực piêng pãi, đất sản xuất dồn điền đổi thửa để trồng rừng.

Trên địa bàn huyện, tình hình tích tụ, tập trung đất nông nghiệp diễn ra chậm hơn, các hộ có quy mô diện tích lớn không nhiều. Chưa liên kết được các hộ sản xuất lại với nhau để tạo nên vùng sản xuất lớn, chính vì vậy việc thu hút hay liên kết các hợp tác xã, doanh nghiệp vào đầu tư công nghệ cao không có.

2. Bài học kinh nghiệm

Trên cơ sở thực tiễn thực hiện Nghị quyết số 13 về tích tụ, tập trung đất đai góp phần tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn huyện, có thể rút ra được một số bài học kinh nghiệm sau:

- Tổ chức tốt công tác tuyên truyền các nội dung của Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp Nhân dân, từ đó nâng cao nhận thức, hiểu biết, ý thức của người dân trong việc tích tụ, tập trung đất đai để hướng tới sản xuất nông nghiệp công nghệ cao là hết sức cần thiết.

- UBND các xã, thị trấn cần xem việc tích tụ, tập trung đất đai góp phần chuyển dịch cơ cấu ngành nông nghiệp là việc làm cần thiết và cấp bách. Từ đó, có chủ trương, có quy hoạch, kế hoạch tích tụ ruộng đất, có chính sách thúc đẩy

hỗ trợ và tổ chức thực hiện để góp phần chuyển dịch cơ cấu ngành nông nghiệp hiệu quả và bền vững.

- Phải xác định mục tiêu, kế hoạch và chiến lược để tổ chức tập trung chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ tích tụ, tập trung đất đai để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn ứng dụng công nghệ cao, bao gồm việc xác định vị trí tích tụ, loại cây trồng, công nghệ áp dụng và thị trường tiềm năng phù hợp với điều kiện của từng xã, thị trấn và khả năng của các tổ chức, cá nhân và người dân.

- Cần tăng cường hợp tác và chia sẻ kinh nghiệm trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện việc tích tụ đất đai với các chuyên gia, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và các tổ chức liên quan để chia sẻ kinh nghiệm và học hỏi từ nhau, trao đổi thông tin để nâng cao chất lượng sản xuất.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TÍCH TỤ, TẬP TRUNG ĐẤT ĐAI ĐỂ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP QUY MÔ LỚN, CÔNG NGHỆ CAO GIAI ĐOẠN 2024-2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN 2030

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Tích tụ, tập trung đất đai là nhiệm vụ, giải pháp đột phá quan trọng hàng đầu để chuyển từ sản xuất nhỏ lên sản xuất tập trung quy mô lớn, công nghệ cao và thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Quá trình thực hiện tích tụ, tập trung đất đai phải lấy doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ nông dân làm nhân tố trung tâm; thu hút các nguồn lực đầu tư, huy động nguồn lực trong nhân dân làm động lực chủ yếu; vận dụng sáng tạo các quy định của Nhà nước để tổ chức thực hiện thành công Nghị quyết.

- Tích tụ, tập trung đất đai có tác động trực tiếp đến đời sống của nhiều hộ nông dân, ảnh hưởng đến đời sống kinh tế, xã hội và ổn định tình hình ở khu vực nông thôn. Vì vậy, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện phải bảo đảm chặt chẽ về nguyên tắc; phát huy dân chủ, tạo sự thống nhất, đồng thuận cao trong nhân dân, nhất là các hộ nông dân bị ảnh hưởng; đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước, của nhà đầu tư và của hộ nông dân.

- Thực hiện tích tụ, tập trung đất đai phải trên cơ sở quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện, của xã và định hướng phát triển nông nghiệp của các đơn vị. Phát huy vai trò, tạo sự liên kết giữa doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ nông dân để tổ chức sản xuất hàng hóa tập trung quy mô lớn, công nghệ cao; gắn kết sản xuất với chế biến và thị trường.

- Tích tụ, tập trung đất đai phải được rà soát, tính toán kỹ lưỡng để có cách làm, bước đi hợp lý, phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị; gắn với quá trình tái cơ cấu các ngành kinh tế, chuyển dịch lao động nông nghiệp sang các ngành công nghiệp và dịch vụ phù hợp; lấy hiệu quả kinh tế - xã hội và nâng cao thu nhập, đời sống của nhân dân làm mục tiêu thực hiện.

2. Mục tiêu

- Trong giai đoạn 2024-2025: Phân đầu hoàn thành chỉ tiêu tích tụ, tập trung đất đai tỉnh giao.

- Mục tiêu định hướng năm 2030: Phân đầu hoàn thành chỉ tiêu tích tụ, tập trung đất đai theo kế hoạch phân bổ. Tuyên truyền, vận động người dân hiểu được tầm quan trọng của công cuộc tích tụ, tập trung đất đai trong sản xuất nông nghiệp góp phần nâng cao số lượng, chất lượng trong sản xuất.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, các nội dung của Nghị quyết số 13-NQ/TU đến toàn thể cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp Nhân dân, tạo sự đồng thuận, tự giác, tự nguyện của mọi tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là người nông dân trong quá trình triển khai thực hiện tích tụ, tập trung đất đai. Tiếp tục hướng dẫn cụ thể bộ tiêu chí về sản xuất nông nghiệp theo tiêu chuẩn công nghệ cao và theo hướng công nghệ cao do tỉnh ban hành làm cơ sở thực hiện việc tích tụ, tập trung đất đai trong toàn huyện.

2. Chỉ đạo các đơn vị, huy động các nguồn lực tập trung xây dựng và phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung (trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản) nhằm phát huy tối đa lợi thế đất đai, điều kiện tự nhiên và lợi thế vùng, phù hợp với định hướng của huyện và gắn với các sản phẩm chủ lực, lợi thế của huyện. Phát triển nông nghiệp an toàn, ứng dụng khoa học - công nghệ, cơ giới hóa đồng bộ vào sản xuất.

3. Đẩy mạnh thực hiện công tác đổi điền dồn thửa, tập trung đất đai thông qua việc chuyển đổi đất nông nghiệp giữa các hộ gia đình, cá nhân, cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sau khi thực hiện dồn điền, đổi thửa cho các cá nhân, hộ gia đình hoặc tổ chức cho các hộ gia đình thực hiện việc đổi đất nhưng không chuyển quyền sử dụng đất.

4. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư và ưu tiên huy động các nguồn lực đầu tư có trọng điểm vào các vùng chuyên canh nông nghiệp, đầu tư cơ sở hạ tầng phát triển các cụm trọng điểm nông nghiệp. Xây dựng các tổ hợp liên kết nông nghiệp, công nghiệp chế biến nông sản. Mở rộng, linh hoạt sử dụng các hình thức tín dụng thông qua hình thức cho vay qua tổ chức ủy thác, tổ, nhóm sản xuất.

5. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận đất đai thông qua các hình thức thuê đất, nhận chuyển nhượng và góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất của các hộ dân để đầu tư sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa quy mô lớn, công nghệ cao.

6. Đẩy mạnh thực hiện các biện pháp quản lý nhà nước để bảo vệ quyền lợi chính đáng của người dân và doanh nghiệp như: Quản lý vật tư hàng hóa nông nghiệp, kiểm soát chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm... Tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để hình thành các hình thức liên kết thông qua hợp đồng theo chuỗi giá trị sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

7. Xây dựng và triển khai các chương trình đầu tư, cải tạo hạ tầng phục vụ sản xuất, ứng dụng tốt các tiến bộ khoa học kỹ thuật, xây dựng cơ chế đào tạo,

chuyển đổi nghề để từng bước rút dần lao động ra khỏi khu vực nông nghiệp phù hợp với chủ trương tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

8. Nâng cao vai trò, năng lực các Hợp tác xã, các Tổ hợp tác và nhóm hộ trong quản lý, hợp tác sản xuất nông nghiệp. Tuyên truyền, giới thiệu các mô hình tích tụ, tập trung đất đai đạt hiệu quả cao để nhân dân biết. Tổ chức tham quan mô hình, học tập kinh nghiệm, từng bước nâng cao nhận thức, tư duy của người sản xuất về ý nghĩa, hiệu quả kinh tế của tích tụ, tập trung đất đai trong sản xuất nông nghiệp.

9. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp; huy động các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội tham gia thực hiện hiệu quả trong việc thực hiện Nghị quyết.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Xem xét điều chỉnh quy định nâng cao định mức tối thiểu của thửa đất sản xuất nông, lâm nghiệp đã được giao; nếu không đảm bảo diện tích quy định và không thực hiện chuyển đổi, sẽ thu hồi và giao cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

- Xây dựng chính sách để hỗ trợ giá trị chênh lệch về vị trí giữa các thửa đất thực hiện chuyển đổi giữa các hộ.

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 13-NQ/TU ngày 11/1/2019 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá về tích tụ, tập trung đất đai để phát triển nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao đến năm 2023 và định hướng thực hiện đến cuối năm 2030 trên địa bàn huyện Quan Hóa./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp & PTNT;
- Thường trực H.Uỷ, HĐND, UBND (để b/c);
- Chủ tịch UBND huyện (để b/c);
- Các phòng, ban ngành cấp huyện;
- UBND xác xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NNPTNT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ. CHỦ TỊCH**

Hà Thị Nga